

Biểu số 03. Kết quả thực hiện đề án, dự án về chính sách tạo việc làm, phát triển dịch vụ, kết nối lao động bền vững trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2020-2025

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /7/2026 của UBND tỉnh Gia Lai)

STT	Số hiệu và thời gian, cơ quan ban hành	Trích yếu văn bản	Số người lao động được hỗ trợ		Kinh phí NSNN (triệu đồng)	
			Tổng số	Vùng DTTS&M N	Kinh phí giao	Kinh phí thực hiện
I	Chính sách Trung ương ban hành					
	Hỗ trợ vay vốn tại việc làm	Nghị định 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ; Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ	97.997	11.390	4.944.861	4.944.861
	Hỗ trợ tạo việc làm		3.205	2.563	600	552,7
	Hỗ trợ đi làm việc ở nước ngoài			6		34,78

STT	Số hiệu và thời gian, cơ quan ban hành	Trích yếu văn bản	Số người lao động được hỗ trợ		Kinh phí NSNN (triệu đồng)	
			Tổng số	Vùng DTTS&M N	Kinh phí giao	Kinh phí thực hiện
II	Chính sách riêng của địa phương					
1	Hỗ trợ vay vốn tạo việc làm	Quyết định số 56/2017/QĐ-UBND ngày 28/9/2017 của UBND tỉnh Bình Định về việc Ban hành Quy chế trích lập, quản lý và sử dụng nguồn vốn từ ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 29/2022/QĐ-UBND ngày 15/6/2022 của UBND tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 56/2017/QĐ-UBND; Quyết định số 28/2017/QĐ-UBND ngày 06/9/2017 của UBND tỉnh Gia Lai về việc Ban hành Quy chế trích lập, quản lý và sử dụng nguồn vốn từ ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Gia Lai (trước sáp nhập); Quyết định số 85/2021/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND tỉnh về ban hành quy định chính sách hỗ trợ cho người lao động tỉnh Bình Định đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	47.628	6.685	2.741.423	2.741.423